

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LỢI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/DS-ST
Ngày: 10-7-2018
V/v: tranh chấp bồi thường
thiệt hại về tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Hồng Tư
2. Ông Đào Văn Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Nhiều, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mỹ Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 65/2017/TLST-DS ngày 07 tháng 06 năm 2017 về tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại về tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/QĐXX-DS ngày 31 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Kim H**, sinh năm 1953

Địa chỉ: Ấp B2, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: **Chị Nguyễn Hồng L**, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp B2, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (có mặt)

Theo văn bản ủy quyền ngày 01 tháng 6 năm 2017

2. Bị đơn: **Anh Nguyễn Hồng V**, sinh năm 1972

Địa chỉ: Ấp B2, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 05 năm 2017 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, nguyên đơn bà Huỳnh Kim H và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, chị Nguyễn Hồng L, trình bày: Vào ngày 01 tháng 12 năm 2016 (âm lịch), nhà anh Nguyễn Hồng V tổ chức đám giỗ, có đậu xe trên sân nhà bà H (là mẹ ruột của anh V) nhưng chị L (là em của anh V) không cho đậu, kêu dời xe đi chỗ khác và hai bên gia đình có cự cãi, chửi nhau. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 15 tháng 12 năm 2016 (âm lịch), khi bà H thức dậy, thấy vách thiếc nhà bị lung lổ nên chị L có chửi và anh V từ nhà chạy qua dùng đá ném vào nhà bà H làm bể khoảng 04

khuôn kính, móp khung nhôm của hai cánh cửa nhôm và làm cong vênh một cửa kéo bằng sắt, không sử dụng được; bà H phải thay mới hai bộ cửa trên với số tiền 9.800.000 đồng. Nay bà H yêu cầu anh V phải bồi thường cho bà H số tiền 9.800.000 đồng.

Đối với lời trình bày của bị đơn, anh Nguyễn Hồng V: Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu đã nhiều lần triệu tập anh V đến Tòa, nhưng anh V không đến nên không có lời khai tại Tòa án. Tuy nhiên, tại biên bản ghi lời khai ngày 07 tháng 02 năm 2017 và ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Công an huyện Vĩnh Lợi, anh V xác định vào khoảng 14 giờ ngày 11 tháng 01 năm 2017, nhà anh V có cúng giỗ cha anh V và khách đậu xe qua phần đất của nhà mẹ ruột của anh V là bà H, cặp bên nhà anh V, thì em của anh V là Nguyễn Hồng L và bà H đi ra chỗ đậu xe kêu dời xe ra chỗ khác và chửi gia đình anh V; anh V có qua nói chuyện phải quấy nhưng không được, chị L và bà H vẫn cứ chửi. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 12 tháng 01 năm 2017, khi đang ngủ trong nhà thì anh V nghe tiếng phía bên nhà bà H chửi qua nhà anh V, anh V đi ra ngoài sân thì thấy chị L đang chửi anh V và có những hành động, lời lẽ thách thức nên anh V cầm cục đá bê tông gần đó ném về phía chị L đang đứng nhưng không trúng và anh V có ném thêm 02 – 03 cục đá nữa trúng vào cạnh cửa nhôm làm vỡ kính và cong vênh cửa sắt nhà sau của bà H, nhưng anh V không đồng ý bồi thường tài sản bị thiệt hại cho bà H.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71 và 234 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71 và 234 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chấp chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H đối với anh V về việc yêu cầu anh V bồi thường thiệt hại về tài sản với số tiền 9.800.000 đồng, buộc anh V phải bồi thường cho bà H số tiền 9.800.000 đồng. Anh V phải chịu toàn bộ chi phí định giá và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà H khởi kiện, yêu cầu anh V bồi thường thiệt hại về tài sản. Khi khởi kiện, anh V cư trú địa chỉ ấp B2, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu nên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo

quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 12 tháng 01 năm 2017, anh V đã có hành vi dùng đá ném vào cửa nhà phía sau của bà H gây thiệt hại tài sản, theo biên bản về việc xác định tài sản bị thiệt hại ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lợi gồm: Ô kính ở cánh cửa trái nhà sau bị vỡ có kích thước 0,2m x 0,3m, cạnh thanh nhôm bị móp kích thước 0,02m x 0,05m; ô kính ở cánh cửa phải nhà sau bị vỡ có kích thước 0,2m x 0,3m, thanh nhôm bị móp kích thước 0,01m x 0,02m; ô kính bị vỡ có kích thước 0,12m x 1,7m và thanh cửa sắt nhà sau bị cong vênh, kích thước 0,3m x 0,68m là có xảy ra trên thực tế.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu đã Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 19/QĐ-CQĐT-ĐTTH ngày 05 tháng 5 năm 2017 đối với anh V do hành vi của anh V không cấu thành tội phạm, mà ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 114a/QĐ-XPVPHC ngày 18 tháng 5 năm 2017 đối với anh V về hành vi gây thiệt hại tài sản của bà H.

Xét thấy, anh V đã có hành vi gây thiệt hại về tài sản cho bà H nên bà H yêu cầu anh V phải bồi thường là có căn cứ theo quy định tại các Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự và tinh thần Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, nên được chấp nhận.

Theo kết quả định giá ngày 06 tháng 10 năm 2017, Hội đồng định giá chỉ định giá được tài sản bị thiệt hại đối với 04 tấm kính bị vỡ, nhưng không định giá được tài sản bị thiệt hại là các thanh nhôm và cửa sắt bị móp, cong vênh. Hội đồng xét xử xét thấy, tuy anh V không trực tiếp gây thiệt hại toàn bộ đối với bộ cửa nhôm và cửa sắt phía nhà sau của bà H, nhưng hành vi dùng đá ném làm vỡ ô kính ở cánh cửa trái nhà sau bị vỡ có kích thước 0,2m x 0,3m, cạnh thanh nhôm bị móp kích thước 0,02m x 0,05m; ô kính ở cánh cửa phải nhà sau bị vỡ có kích thước 0,2m x 0,3m, thanh nhôm bị móp kích thước 0,01m x 0,02m; ô kính bị vỡ có kích thước 0,12m x 1,7m và thanh cửa sắt nhà sau bị cong vênh, kích thước 0,3m x 0,68m của anh V là nguyên nhân làm cho toàn bộ cửa nhôm và cửa sắt phía nhà sau của bà H không sử dụng được, bị thiệt hại nên anh V phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại nêu trên cho bà H. Tại biên bản lấy lời khai ngày 11 tháng 5 năm 2018, anh Trương Đình P xác định: Trước ngày 25 tháng 12 năm 2016 (âm lịch), bà H có đến cửa tiệm “P L” của anh P để yêu cầu thay cửa nhà cho bà H. Vào ngày 25 tháng 12 năm 2016 (âm lịch), anh P có trực tiếp đến nhà bà H và thấy bộ cửa kéo phía trong bị móp vài chỗ, không thể kéo ra vào được; còn bộ cửa nhôm lắp bên ngoài cửa kéo bị bể nhiều chỗ, các thanh nhôm bị móp, méo nhiều chỗ, không thể khép và khóa nên không thể sửa chữa, thay thế từng phần hư hại để sử dụng mà phải thay mới toàn bộ mới đảm bảo mục đích sử dụng. Anh P đã thay mới bộ cửa nhôm với giá 6.700.000 đồng và cửa kéo với giá 3.100.000 đồng cho bà H. Như vậy có căn cứ xác định thực tế bà H đã phải chi phí số tiền 9.800.000 đồng để khắc phục thiệt hại do anh V gây ra cho bà H nên Hội đồng xét xử

có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H đối với anh V và buộc anh V phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà H số tiền 9.800.000 đồng.

Về chi phí định giá: Chi phí định giá 600.000 đồng, anh V phải chịu do kết quả giám định chứng minh yêu cầu của bà H là có căn cứ. Bà H đã dự nộp chi phí định giá 600.000 đồng nên anh V phải hoàn trả cho bà H 600.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, do yêu cầu khởi kiện của bà H đối với anh V được chấp nhận toàn bộ nên anh V phải chịu 5% trên số tiền anh V có trách nhiệm bồi thường cho bà H, bằng $5\% \times 9.800.000 \text{ đồng} = 490.000 \text{ đồng}$. Bà H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bà H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009192 ngày 07 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, nên được hoàn lại.

[3] Các quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên tòa, như đã phân tích, là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 147, khoản 1 Điều 165, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và điểm b tiêu mục 1.3 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016).

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Kim H đối với anh Nguyễn Hồng V về việc yêu cầu anh Nguyễn Hồng V phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Huỳnh Kim H với số tiền 9.800.000 đồng (chín triệu tám trăm nghìn đồng).

Buộc anh Nguyễn Hồng V phải bồi thường cho bà Huỳnh Kim H số tiền 9.800.000 đồng (chín triệu tám trăm nghìn đồng).

2. Chi phí định giá 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng), anh Nguyễn Hồng V phải chịu. Bà Huỳnh Kim H đã dự nộp chi phí giám định 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) nên anh Nguyễn Hồng V phải hoàn trả cho bà Huỳnh Kim H số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng).

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Hồng V phải nộp 490.000 đồng (bốn trăm chín mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu. Bà Huỳnh Kim H không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm, bà Huỳnh Kim H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai

thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009192 ngày 07 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, nên được hoàn lại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu;
- THADS huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Lê Thị Mỹ Xuyên